

Bản án số: 45/2023/HS-ST

Ngày: 22-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Xuân

2. Ông Phan Văn Tao.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên tòa:**
Ông Đào Minh Nguyên - Kiểm sát viên

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2023/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2023/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, tại tỉnh Nghệ An; Hộ khẩu thường trú: Tổ C, khu phố Long Khánh 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị M; Vợ: Không; Con: Có 01 con 15 ngày tuổi.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa – T30, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* **Người bị hại:** Bà **Võ Thị Bích T**, sinh năm 1979 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: 1015/4 đường Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Ông **Võ Bảo L**, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 585 đường Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà **Nguyễn Thị Liên**, sinh năm 1958 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 47 Đường số 15, phường Tân Kiểng, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh.

3/ Ông **Mai Đình Anh Khuyên**, sinh năm 1999 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 8/3 Khu phố 4, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh.
4/ Ông **Nguyễn Văn Thắng**, sinh năm 1987 (*Vắng mặt*)
Địa chỉ: 20/18 Tổ 3, Ấp 4, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh.
5/ **Cửa hàng Viettel – Bảo Nghi** (*Vắng mặt*)
Địa chỉ: 236 đường Nguyễn Văn Tạo, Ấp 2, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ, Nguyễn Văn T đã nảy sinh ý định cướp tài sản nên vào khoảng 15 giờ 13 phút ngày 23/02/2023, T điều khiển xe mô tô biển số 52Z8-6255 đi từ thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đến cửa hàng Viettel Bảo Nghi. Trong cốp xe có 01 bình xịt hơi cay dạng hình trụ tròn và 01 dụng cụ bắn điện màu đen, kèm theo 01 viên đạn.

Khi đến nơi, T gặp ông Võ Bảo L (nhân viên cửa hàng) đang ngồi trong quầy giao dịch, T hỏi: “*Anh có nhận tiền trong tài khoản và đưa em tiền mặt không*”, anh L nói “*Có! chuyển bao nhiêu?*”, T trả lời là “*30.000.000 đồng*” nên anh L báo phí giao dịch là “*60.000 đồng*”.

Sau đó, T điều khiển xe mô tô đi ra khỏi cửa hàng, tìm chỗ vắng người lấy bình xịt hơi cay dạng hình trụ tròn trong cốp xe bỏ vào túi trước ngực bên trong áo khoác vải màu xanh hiệu Gojek đang mặc rồi điều khiển xe mô tô quay lại cửa hàng Viettel Bảo Nghi, chờ thời cơ cướp tài sản.

Khi đến cửa hàng, T tiếp tục hỏi ông L “*Có nhận chuyển 50.000.000đ hay không?*”, ông L trả lời là “*Có, phí giao dịch là 100.000 đồng*” thì T nói đang đợi Công ty chuyển tiền, khi nhận được tiền sẽ chuyển cho ông L và ngồi tại cửa hàng chờ thời cơ. Theo đó, T xin số tài khoản ngân hàng của cửa hàng Viettel Bảo Nghi thì ông L đưa tờ giấy có ghi số tài khoản là 04001018915962 cho T và gọi cho bà Võ Thị Bích T (là chủ cửa hàng Viettel Bảo Nghi) ở phòng trong đi ra và thông báo cho bà T biết T đang có nhu cầu chuyển tiền tài khoản để nhận tiền mặt là 50.000.000 đồng. Bà T lấy tiền ra đếm rồi bỏ tiền vào trong hộc bàn. T tiếp tục ngồi chờ tại cửa hàng.

Đến 17 giờ 20 phút ngày 23/02/2023, ông L đi về từ trước và chỉ còn bà T ngồi bên trong quầy giao dịch nên T đi đến đứng trước bàn làm việc, đối diện với bà T và nói bà T kiểm tra điện thoại xem đã nhận được tiền chuyển khoản hay chưa. Khi bà T đang kiểm tra điện thoại thì bất ngờ T lấy bình xịt hơi cay dạng hình trụ tròn trong túi áo xịt liên tiếp vào vùng mặt bà T làm chị T lùi về phía sau tránh né. T trèo qua bàn làm việc, tay phải tiếp tục dùng bình xịt hơi cay xịt vào mặt bà T, tay trái mở hộc bàn cướp tiền bên trong.

Thấy vậy, bà T dùng tay chống trả và truy hô “*cướp, cướp*”, T cầm theo tiền trèo ra bàn làm việc, lấy xe mô tô biển số 52Z8-6255 bỏ chạy, T chạy đuổi theo ngăn cản làm T và xe mô tô ngã xuống trước cửa hàng. T bỏ xe chạy bộ thì bị ông Mai Đình Anh Khuyên và ông Nguyễn Văn Thắng phát hiện bắt giữ được T. Quá trình giằng co bỏ chạy, T làm rơi tại hiện trường 33.500.000 đồng và bị thu giữ số tiền 26.000.000 đồng do T đang cầm trên tay. Như vậy, tổng số tiền bị cáo đã chiếm đoạt là 59.500.000 đồng. Nhận được tin báo, Công an xã Long thời

đến hiện trường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè để thụ lý theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 47/CT-VKS-NB ngày 29 tháng 6 năm 2023 và sau khi phân tích, luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm d, đ khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Nguyễn Văn T từ 08 năm tù đến 09 năm tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt. Bà Võ Thị Bích T từ chối giám định tỷ lệ thương tật do thương tích đã ổn định, không ảnh hưởng đến sức khỏe và không có yêu cầu gì. Đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập, giải quyết.

Về việc xử lý vật chứng:

- Số tiền 59.500.000 đồng đã trả lại cho là chủ sở hữu là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 bình xịt hơi cay dạng hình trụ tròn, hiệu Take Down, dung tích 470ml (Nguyễn Văn T dùng để thực hiện hành vi cướp tài sản); 01 áo khoác vải màu xanh, hiệu Gojek và 01 mũ vải màu đen (Áo và mũ Nguyễn Văn T sử dụng khi thực hiện hành vi cướp tài sản), không còn giá trị sử dụng, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn T, xét không liên quan đến việc phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

- 01 chiếc xe mô tô biển số 52Z8-6255 do bà Nguyễn Thị Liên (dì ruột Nguyễn Văn T) đứng tên chủ hữu. Vào cuối năm 2022, bà Liên cho T mượn chiếc xe mô tô trên để sử dụng và ngày 23/02/2023 T sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi cướp tài sản. Bà Liên không biết việc T sử dụng xe vào việc phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bà Liên.

Các vấn đề khác: Đối với 01 dụng cụ bắn điện màu đen, kèm theo 01 viên đạn còn sử dụng được, không xác định được nguồn gốc, xuất xứ. T khai mua của một người đàn ông lạ mặt vào năm 2021, mục đích để phòng thân. Mặc dù, Nguyễn Văn T không sử dụng khi thực hiện hành vi cướp tài sản nhưng đã vi phạm về mặt hành chính là “Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ có tính năng, tác dụng tương tự” theo quy định tại điểm c, khoản 4, Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã tách hồ sơ cùng vật chứng để xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T về hành vi trên theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, bị cáo cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện Nhà Bè, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận: Vào khoảng 17 giờ 20 phút ngày 23/02/2023, tại cửa hàng Viettel Bảo Nghi (Địa chỉ: Số 236, đường Nguyễn Văn Tạo, Ấp 2, xã Long Thới, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh) chính bị cáo đã dùng vũ lực tấn công người bị hại để chiếm đoạt 59.500.000 đồng.

Sự thừa nhận của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa là phù hợp với toàn bộ lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Cướp tài sản”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại các điểm d, đ khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an chung.

Bị cáo Nguyễn Văn T là người đã trưởng thành, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, muốn hưởng thụ và đặc biệt là xem thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như nêu trên.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên: Xét tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có thời gian phục vụ trong quân ngũ nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, cũng không có tài sản và tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[6] Về việc xử lý vật chứng:

- Số tiền 59.500.000 đồng đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- 01 bình xịt hơi cay dạng hình trụ tròn, hiệu Take Down, dung tích 470ml (Nguyễn Văn T dùng để thực hiện hành vi cướp tài sản); 01 áo khoác vải màu xanh, hiệu Gojek và 01 mũ vải màu đen (Áo và mũ Nguyễn Văn T sử dụng khi đang thực hiện hành vi cướp tài sản), không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu, tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn T, xét không liên quan đến việc phạm tội, xét trả lại cho bị cáo.

- 01 chiếc xe mô tô biển số 52Z8-6255 do bà Nguyễn Thị Liên (đi ruột Nguyễn Văn T) đứng tên chủ hữu. Vào cuối năm 2022, bà Liên cho T mượn chiếc xe mô tô trên để sử dụng và ngày 23/02/2023 T sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi cướp tài sản. Bà Liên không biết việc T sử dụng xe vào việc phạm tội, xét trả lại cho bà Liên.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với 01 dụng cụ bắn điện màu đen, kèm theo 01 viên đạn còn sử dụng được, không xác định được nguồn gốc, xuất xứ. T khai mua của một người đàn ông lạ mặt vào năm 2021, mục đích để phòng thân. Mặc dù, Nguyễn Văn T không sử dụng khi thực hiện hành vi cướp tài sản nhưng đã vi phạm về mặt hành chính là “Tàng trữ trái phép công cụ hỗ trợ có tính năng, tác dụng tương tự” theo quy định tại điểm c, khoản 4, Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã tách hồ sơ cùng vật chứng để xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T về hành vi trên theo quy định.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Cướp tài sản”.

1. Căn cứ vào các điểm d, đ khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn T **08 (Tám)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/02/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bình xịt dạng hình trụ tròn, hiệu Take Down, tình trạng đã qua sử dụng; 01 áo khoác vải màu xanh hiệu Gojek, tình trạng đã qua sử dụng; 01 mũ vải màu đen, tình trạng đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A11 màu xanh, số IMEI: 353279111438399, tình trạng đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Liên 01 chiếc xe mô tô biển số 52Z8-6255, nhãn hiệu Honda, số loại SCR, màu bạc, số máy WH150MH07G05107, tình trạng đã qua sử dụng.

(Theo phiếu nhập kho số 2023-NK045 ngày 15/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè).

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Trại tạm giam Chí Hòa, T30;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Long